

PHỤ LỤC VI

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (NẾU CÓ) NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MTV CAO SU
CHƯ SÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 5900190497

Số: 296^A/CSCS-BC

Gia Lai, ngày 15 tháng 6 năm 2017

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH: không có

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường.

1.1. Biện pháp thu gom, xử lý nước thải :

- Nước thải sinh hoạt từ hoạt động sinh hoạt hàng ngày của công nhân viên được xử lý cục bộ bằng bể tự hoại ba ngăn. Phần cặn định kỳ thuê đơn vị hút hầm cầu xử lý.

- Nước thải sản xuất: Năm 2006, Công ty đã tiến hành ký kết hợp đồng đầu tư khai thác với Công ty TNHH KHCNMT Quốc Việt theo hình thức BO. Công ty TNHH KHCNMT Quốc Việt đã đầu tư và xây dựng hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải tại nhà máy chế biến cao su IaGlai với công suất thiết kế 1.000 m³/ngày.đêm và đưa vào vận hành năm 2007, công suất thực tế tiếp nhận xử lý hiện nay khoảng 300 m³/ngày.

- Hiện hệ thống này đang hoạt động tốt, kết quả phân tích mẫu nước xả thải tại nơi tiếp nhận xả thải cho thấy các chỉ tiêu phân tích đều nằm trong giới hạn cho phép, nước thải đạt loại B, QCVN 01:2015/BTNMT.

1.2. Biện pháp thu gom, xử lý khí thải và mùi hôi:

- Xử lý khí thải và mùi phát sinh trong quá trình sản xuất:

+ Xí nghiệp đã lắp đặt hệ thống tháp khử mùi cho lò sấy mũ tạp

+ Đối với mũ nguyên liệu chưa kịp chế biến trong ngày, Xí nghiệp sử dụng bạt phủ để hạn chế mùi phát tán. Ngoài ra, để tăng cường hiệu quả khử mùi, Xí nghiệp đang sử dụng chế phẩm sinh học DEORROUP 10% xử lý mùi hôi của nguyên liệu là mũ đông, tạp và nước thải phát sinh tại khu vực sản xuất.

- Hạn chế mùi hôi phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống xử lý nước thải: Công ty TNHH KHCNMT Quốc Việt đã đưa ra các biện pháp khắc phục như tại các bể tặn thu mũ, do quá trình vớt mũ định kỳ nên tất cả mặt bể được phủ một lớp bạt hạn chế mùi hôi phát tán. Đồng thời tẽ tích các bể tại đây không lớn nên thời gian lưu không lâu. Sau đó, nước thải được chầm hóa chất và chuyển qua cụm 2 để xử lý bằng đường ống kín. Khi qua cụm 2, nước thải được xử lý tại các bể kỵ khí, dưới tác dụng của quá trình phân hủy kỵ khí trong môi trường huyền phù sắt tạo nên hệ vi sinh Anamox hạn chế tối đa mùi hôi, đồng thời xử lý sâu các hợp chất ô nhiễm.

Công ty TNHH KHCNMT Quốc Việt định kỳ kiểm tra, bảo trì bảo dưỡng thiết bị, đảm bảo hệ thống luôn vận hành ổn định. Ngoài ra, định kỳ hàng năm vệ sinh toàn bộ hệ thống xử lý nước thải trong thời gian Nhà máy hết niên vụ sản xuất, đảm bảo hệ thống xử lý đáp ứng được yêu cầu xử lý trong các mùa vụ sản xuất, đảm bảo hệ thống xử lý đáp ứng được yêu cầu xử lý trong các mùa vụ sản xuất.

1.3. Biện pháp thu gom, xử lý chất thải rắn :

- Chất thải rắn sinh hoạt: được thu gom, sau đó chuyển tập trung đến vị trí quy định và được đốt phân hủy định kỳ hàng tháng

- Chất thải rắn sản xuất: Toàn bộ rác thải công nghiệp đều được thu gom, phân loại, sau đó sản phẩm cao su kém chất lượng bị loại bỏ, cao su thu hồi từ bể xử lý cuối kỳ sản xuất được bán cho khách hàng có nhu cầu.

- Chất thải nguy hại: được Xí nghiệp thu gom, phân loại theo đúng quy định của pháp luật, lưu giữ tạm thời tại kho lưu trữ chất thải nguy hại và hàng năm hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom xử lý chất thải nguy hại.

1.4 Các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung.

- Không chế tiếng ồn do hoạt động sản xuất phát ra tại khu vực như khu vực sấy, đóng gói,... bằng các biện pháp sau:

+ Trang bị nút bịt tai, khẩu trang cho công nhân sản xuất trực tiếp tại các khâu phát sinh tiếng ồn, bụi.

+ Trồng cây xanh xung quanh Xí nghiệp.

+ Thường xuyên kiểm tra sự cân bằng máy móc thiết bị, tra dầu mỡ cho các động cơ để giảm thiểu tiếng ồn.

+ Nhà xưởng được xây dựng thông thoáng đảm bảo không khí trong nhà xưởng luôn được trao đổi với không khí bên ngoài.

- Giảm thiểu độ rung:

+ Biện pháp quản lý: Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị, đặc biệt là các bộ phận chuyển động để làm giảm khả năng gây ồn, rung.

+ Biện pháp kỹ thuật: Xây dựng phòng đặt máy hợp lý; các chân đế, bệ máy đã được gia công bê tông chất lượng cao; lắp đặt các đệm chống rung bằng cao su; kiểm tra độ cân bằng của các thiết bị máy móc và hiệu chỉnh nếu cần thiết; tiến hành kiểm tra, bôi trơn và bảo dưỡng các trang thiết bị máy móc định kỳ.

2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội.

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Năm 2016	KH năm 2017
1	Xây dựng Cơ sở hạ tầng, giáo dục:	186	160
2	Quý đền ơn đáp nghĩa, người nghèo, chất độc da cam, mẹ Việt Nam AH:	176	180
3	Người tàn tật, trẻ mồ côi, quỹ bảo trợ trẻ em:	55	55
4	Thăm hỏi nhân ngày báo chí cách mạng 21/6, 20/11, 27/7, tết trung thu :	121	12
5	Tặng quà tết cho bà mẹ VN AH, người cao tuổi, người nghèo, các cơ quan:	76	82
6	Tài trợ cho một số chương trình an sinh xã hội khác:	84	90
7	Một số khoản chi khác:	618	470
	Tổng cộng	1.316	1.165

3. Thực hiện tốt trách nhiệm với nhà cung cấp.

Thực hiện thanh toán đúng tiến độ khi mua vật tư, hàng hóa phục vụ sản xuất.

4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng.

Sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng, không sử dụng hóa chất độc hại làm ảnh hưởng sức khỏe và môi trường.

5. Quan hệ tốt với người lao động.

Công ty tổ chức đối thoại định kỳ giữa người lao động và người sử dụng lao động, thông qua đó tạo nên sự đoàn kết, thống nhất giữa người sử dụng lao động và người lao động, nhằm xây dựng mối quan hệ hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp.

6. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp.

Công ty xây dựng Nội quy lao động, và Thỏa ước lao động tập thể để đảm bảo quyền và lợi ích cho người lao động trong doanh nghiệp.



Đặng Đức Tri